## ĐỀ THAM KHẢO THI TUYẾN SINH VÀO LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2024 - 2025 MÔN: TIẾNG ANH

Thời gian làm bài: 90 phút, Không kể thời gian giao đề

Câu I. Chọn một phương án A, B, C hoặc D ứng với từ có phần gạch chân được phát âm khác với các từ còn lại. (0,8 điểm)

1. A. <u>a</u> ccent	B. dialect	C. <u>a</u> bility	D. v <u>a</u> riety
2. A. decides	B. pollute <u>s</u>	C. reminds	D. perform <u>s</u>
3. A. fa <u>c</u> ility	B. <u>c</u> ontent	C. consequently	D. se <u>c</u> tor
4. A. suffered	B. entertained	C. pollut <u>ed</u>	D. unemploy <u>ed</u>

## Câu II. Chọn một phương án đúng A, B, C hoặc D ứng với từ hoặc cụm từ thích hợp để hoàn thành các câu sau. (3,2 điểm)

1 The officers had enoug	gh food for everyone in the	village 9	
	B. had we	0	D did they
2. Dieli Bieli Filu is the p	blace our army we B. that	C what	D. where
A. which 2 David: "My father doc	esn't go to work Saturday."	C. wildt	D. where
A. entitel.	B. So	C. Neither brother shouting while	b. Entrer
<b>A</b> . comfortable	when she heard he B. confident	<b>C</b> . relaxed	<b>D</b> annoved
5. You drive i	into that street, it is one-wa	v street.	Drumoyeu
A. couldn't	<b>B.</b> can't	<b>C.</b> mustn't	<b>D.</b> needn't
6. The children went on t	<b>B.</b> can't playing football	it started to rain.	
A. although	<b>B</b> . despite	$\mathbf{C}$ , because of	D. because
7. The little girl is	to lift such a hear	vy box.	
A. not enough stro	<b>B.</b> so strong	<b>C.</b> not strong enough	<b>D.</b> strong not enough
- 8. The University of Can	noridge one o	DI LITE ITTOSE DI ESTE PIOLIS UT	uversities in the world.
A. considers to be		<b>B.</b> considered to hav	e been
<b>C.</b> is considered to	o be	<b>D.</b> is considered to h	ave been
9. The native speaker trie	o be ed to speakso	that we could follow her	talk.
A. slower	<b>B.</b> more slowly	<b>C.</b> the most slowly	<b>D.</b> the slowest
10. There is a(n)	in her bedroom.	·	
A. nice old square wo	oden table	B. nice square wood <b>D.</b> old wooden nice	len old table
C. square wooden old	nice table	<b>D.</b> old wooden nice	square table
11. The campaign has ce	rtainly succeeded in	public awareness of t	he issue.
A. increasing	<b>B.</b> lifting	C. rising	<b>D.</b> raising
12. Due to the bad weath	er, the flight to Seoul was	for two hour	rs.
A. taken off	<b>B.</b> turned off	C. cut off	<b>D.</b> put off
Chọn một phương án đi	íng A, B, C hoặc D ứng vớ	ời từ gần nghĩa nhất với	từ được gạch chân.
	, I will have to use a bicycl		
	<b>B.</b> increases		
14. Nowadays, environm	entalists are <u>concerned</u> ab	out the issue of global w	arming.
A. angry	<b>B.</b> worried	C happy	<b>D.</b> depressed
i i i ungi j	<b>D</b> . wonted	C. nuppy	1
	ng A, B, C hoặc D ứng với c		
Chọn một phương án đú sau.			
<ul> <li>Chọn một phương án đứn sau.</li> <li>15. The classmates are pl The monitor: "Why di</li> </ul>	<b>ng A, B, C hoặc D ứng với c</b> lanning to take a field trip. on't we visit Hue Citadel th	<i>âu đáp lại phù hợp trong</i> nis weekend?"	
<ul> <li>Chọn một phương án đứn sau.</li> <li>15. The classmates are pl The monitor: "Why di</li> </ul>	ng A, B, C hoặc D ứng với ch lanning to take a field trip. on't we visit Hue Citadel th Ve can learn about Vietnan	<i>âu đáp lại phù hợp trong</i> nis weekend?"	
Chọn một phương án đứn sau. 15. The classmates are pl The monitor: "Why d Jean: " W A. No, thanks	<b>ng A, B, C hoặc D ứng với c</b> lanning to take a field trip. on't we visit Hue Citadel th	<i>âu đáp lại phù hợp trong</i> his weekend?" hese history." <b>C.</b> Ok, I don't like	

<b>Marry</b> : ""			
A. Yes, I would	B. Yes, I'd love to	C. I'm very happy	D. No, I wouldn't
1. Happiness <u>is</u> <u>a</u> most	t <b>rong bốn phần gạch chân</b> t important thing <u>in my</u> life C D		<b>c câu sau đây.</b> (0,8 điểm)
2. If I <u>have</u> a <u>clear</u> acce	ent, I would <u>speak</u> English C		
3. They weren't enoug	<u>h clever</u> to know <u>he</u> r react C		
A	<u>pair</u> the house <u>yourself</u> or <u>b</u> B	C D	
	của động từ trong ngoặc		
	me back, one of my pets (s		
	nake)que		speaker mentioned.
5. His classifiate (IIy) $\frac{1}{4}$ My sister plans (go)	over Ha L abroa	olig Day several unles.	ah school
Câu V Viất dang đúng c	ủa từ in đậm ở cuối mỗi c	âu để hoàn chỉnh các câi	r sau (0.8 di lon)
	. He wrote		play
(play)			<b>F</b> J
2. The government shou	ld introduce strict laws to	stophuntin	g and legal
killing of animals			_
	ped to see what was happe		curious
4. Because she is a talen cancers for years.	ted doctor, she has	much to the treatme	nt of <b>contribution</b>

# Câu VI. Chọn một phương án đúng A, B, C hoặc D để điền vào chỗ trống trong đoạn văn sau. (0,8 điểm)

If you (1)\_\_\_\_\_\_ in a city, you will probably see many people, hear the noise of traffic, and smell the pollution from cars and factories.We are living in a new era in the history of the world. Before this, most people were farmers (2)\_\_\_\_\_\_ lived in small communities in the country. Now many people are leaving the farms and moving into the cities. They are looking for better jobs. As a result, the cities are growing very quickly. Most cities are becoming more crowded. People are driving more cars, burning more fuel, using more water, eating more food, making more garbage, and producing more things in factories than ever before. Life in modern cities can bring not only many opportunities (3)\_\_\_\_\_\_ many difficulties. The authorities are trying to plan for a better future. They are building new roads, putting up new houses, looking for more water sources, and limiting growth in certain areas. But people are still crowding into the cities faster than the cities can take them. The cities are (4)\_\_\_\_\_\_ out of space. There are no easy answers to this problem.

1.	A. visit	B. work	C. live	D. come
2.	A. who	B. whom	C. which	D. when
3.	A.because	B. and	C. but	D. but also
4	A. working	B. taking	C. running	D. doing

#### Câu VII. Đọc đoạn văn sau và chọn câu trả lời đúng cho các câu hỏi. (0,8 điểm)

Did you ever wonder why it is so difficult for adults to start to learn English or a foreign language? Every year, millions of *grown-ups* around the world spend a large amount of money on learning English but not many of them succeed in becoming fluent English speakers. This is because it is not easy to pick up a new language after a certain age.

However, small children learn foreign languages without much difficulty. This is because <u>they</u> have a special ability that helps them learn languages fast. This ability weakens when people grow older. Think of the little time children need to learn their native languages.

Therefore, if you have the desire to learn English or any other foreign language, you should begin as soon as possible. Remember that the longer you wait, the harder it will become.

1. The best title for the	passage would be		
A. Special Abilities	for Language	B. Children and Gro	wn-ups
C. Language Learni	ng: the Younger, the Better	<b>D.</b> The Popularity of	f English
2. The word "grown-u	<u>ps</u> " in paragraph 1 is closest in	meaning to	
A. languages	<b>B.</b> adults	C. children	<b>D.</b> teenagers
3. The word " <i>they"</i> in	paragraph 2 refers to		
A. adults	<b>B.</b> languages	C. abilities	<b>D.</b> small children
4. According to the pas	ssage, children learn a foreign l	anguage fast because _	
		<b>D</b> (1 1 1	1 .1.

A. they have much time to do it

**B.** they have special ability **D.** they are smarter than grown-ups

C. they are more interested in languages D. they are sr Câu VII. Đọc đoạn văn sau và trả lời các câu hỏi. (0,8 điểm)

The modern game of hockey is a fast and exciting game for both players and spectators. Each player uses a stick which has a flat side. The ball may only be hit with the flat side of the stick. The head of the stick is made of wood.

Games are played for two periods, each one lasting thirty-five minutes. Hockey requires many skills. Players must learn to use their sticks so that they can run with the ball, pass the ball from stick to stick with accuracy, dodge past other players, tackle opponents and take the ball from them. Every player needs to be in good physical condition.

There are 11 players in a hockey team. The idea of the game is to score more goals than the opposing side. A goal is scored by hitting the ball past the opposition and shooting it between the goal posts. Each goal is worth one point. Hockey is played on a grass field the same size as a football field or on a synthetic surface. There is also a version of indoor hockey with modified rules.

- 1. Is the game of hockey a team sport or an individual sport?
- 2. Is it necessary for players to be physically strong?
- 3. What must players learn to use their sticks for?
- 4. Where is hockey played?

#### *Câu IX. Hoàn chỉnh câu thứ hai sao cho không thay đổi nghĩa so với câu đã cho.* (1,2 điểm) 1. Mr. John applied some soft wares to teach English more effectively.

- Some \_\_\_\_\_\_\_2. "Are you coming back to your home town tomorrow morning," Phuong said to Mary. *Phuong asked*
- 4. I haven't worn that watch for several weeks. *The last time*
- 5. Jenny gave the most excellent answer to the teacher's question. *Jenny answered*
- 6. Despite his poor living condition, he still gained scholar ship at a famous school in England. → *Although* \_\_\_\_\_\_

#### ...... Hết.....

Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

## HƯỚNG DẪN CHẤM

Câu I. Chọn một phương án A, B, C hoặc D ứng với từ có phần gạch chân được phát âm khác với các từ còn lại. (0,8 điểm)

1. A	2. B	3. A	4. C

Câu II. Chọn một phương án đúng A, B, C hoặc D ứng với từ hoặc cụm từ thích hợp để hoàn thành các câu sau. (3,2 điểm)

1. C	2. D	3. B	4. D	5. C	6. A	7. C	8. C
9. B	10. A	11. D	12. D	13. B	14. B	15. D	16. B

Câu III. Tìm một lỗi sai trong bốn phần gạch chân A, B, C hoặc D trong các câu sau đây. (0,8 điểm)

1. B	2. A	3. B	4. D

Câu IV. Viết dạng đúng của động từ trong ngoặc để hoàn chỉnh các câu sau. (0,8 điểm)

1. was sleeping	2. making	3. has flown	4. to go
-----------------	-----------	--------------	----------

Câu V. Viết dạng đúng của từ in đậm ở cuối mỗi câu để hoàn chỉnh các câu sau. (0,8 điểm)

1 playwright	2. illegal	3. Curiously	4. contributed

#### Câu VI. Chọn một phương án đúng A, B, C hoặc D để điền vào chỗ trống trong đoạn văn sau. (0,8 điểm)

1. C. live 2 A. who 3 D. but also 4 C. running

Câu VII. Đọc đoạn văn sau và chọn phương án trả lời đúng A, B, C hoặc D cho các câu hỏi. (0,8 điểm)

1. C 2. B 3. D 4. B
---------------------

Câu VIII. Đọc đoạn văn sau và trả lời các câu hỏi. (0,8 điểm)

1. (It is) a team sport

2. Yes. / Yes, it is.

3. (They must learn to use their sticks) for running with the ball, passing the ball from stick to stick with accuracy, dodging past other players, tackling opponents and taking the ball from them. 4. (It is played) on a grass field the same size as a football field or on a synthetic surface

#### Câu IX. Hoàn chỉnh câu thứ hai sao cho không thay đổi nghĩa so với câu đã cho. (1,2 điểm)

- 1. Some softwares were applied to teach English more effectively by Mr. John.
- 2. Phuong asked Mary if she was coming back to her hometown the next (the following) day.
- 3. If you don't put on your coat, you will freeze to death in this weather.
- 4. The last time I wore that watch was several weeks ago.
- 5. Jenny answered the teacher's question the most excellently.
- 6. Although he lived in poor condition, he still gained scholar ship at a famous school in England.
- $\rightarrow$ Although his living condition was poor, he still gained scholar ship at a famous school in England.

.....Hết.....